

Số: 303 /ĐHKTD-QLĐT
V/v hướng dẫn rà soát, đánh giá và cập nhật
CTĐT đại học chính quy

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Thầy Cô Trường Khoa/Viện

Thực hiện Kế hoạch số 302/KH-ĐHKTD ngày 04/3/2021 của Trường về rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo đại học chính quy năm 2021.

Căn cứ vào các văn bản quy định và kết luận của Hiệu trưởng, Trường ban hành hướng dẫn rà soát, đánh giá, cập nhật CTĐT bậc đại học chính quy năm 2021 như sau:

I- NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1) Về bản mô tả chương trình đào tạo

- i. Thực hiện Quyết định số 2953/QĐ-ĐHKTD ngày 31/12/2019 về ban hành mô tả CTĐT; chuẩn đầu ra CTĐT và ma trận chuẩn đầu ra với các học phần của CTĐT.
- ii. Thực hiện công văn số 1614/ĐHKTD-QLĐT ngày 08/11/2018 về hướng dẫn xây dựng ma trận chuẩn đầu ra của học phần với các hoạt động dạy-học, kiểm tra đánh giá, chuẩn đầu ra CTĐT với các học phần.

2) Về rà soát, cập nhật chương trình đào tạo

2.1 Nguyên tắc thực hiện

- i. Kế thừa CTĐT khóa 61-62, cập nhật thay đổi theo mẫu CTĐT năm 2021.
- ii. Các học phần/môn học trong CTĐT phải có giáo trình do Trường biên soạn hoặc của bên ngoài đã được Hội đồng lựa chọn, duyệt giáo trình của Trường thông qua và Hiệu trưởng phê duyệt (trừ đề án và chuyên đề thực tập).
- iii. Môn học/học phần mới bổ sung/thay thế cần tuân thủ quy định về quy trình bổ sung môn học/học phần Trường.
- iv. Tổ hợp tự chọn trong CTĐT có khối lượng không quá 2,0 lần số tín chỉ cần chọn.
- v. Các CTĐT cùng lĩnh vực giống nhau về khối kiến thức giáo dục đại cương.
- vi. Các CTĐT cùng nhóm ngành giống nhau về khối kiến thức cơ sở ngành.
- vii. Các CTĐT cùng nhóm ngành khác nhau tối thiểu 30 tín chỉ về khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- viii. Các CTĐT chuyên sâu cùng ngành khác nhau từ 15-18 tín chỉ về khối kiến thức chuyên sâu.
- ix. Tuân thủ quy định về xây dựng CTĐT theo các văn bản của Bộ GD&ĐT và của Trường.

2.2. Cấu trúc cơ bản của CTĐT

Kiến thức	Số TC	Đặc điểm	So với CTĐT K61-62
1. Kiến thức giáo dục đại cương	44		
1.1. Các học phần chung	20	Lý luận chính trị và Ngoại ngữ	
1.2. Các học phần của Trường	12	Trường quy định 4 HP bắt buộc	
1.3. Các học phần của ngành	12	<i>Các ngành cùng lĩnh vực lựa chọn 4 học phần chung bắt buộc cho lĩnh vực từ tổ hợp của Trường</i>	<u>Thay đổi</u>
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	76-86		
2.1. Kiến thức cơ sở ngành	12-15	<i>Các ngành cùng nhóm ngành lựa chọn 4-5 học phần bắt buộc chung cho nhóm ngành</i>	<u>Thay đổi</u>
2.2. Kiến thức ngành	39-43	Từng ngành tự xây dựng	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	24-28	Từng ngành tự xây dựng	
2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 HP)	
2.3. Kiến thức chuyên sâu	15-18	SV tự chọn 15-18 tín chỉ (5-6 HP)	
2.4. Chuyên đề thực tập	10		
TỔNG SỐ	120-130	Không kể GDTC và GDQP&AN	

Về các học phần chung của lĩnh vực (mục 1.3) và của nhóm ngành (mục 2.1):

- Các ngành cùng lĩnh vực lựa chọn 04 học phần chung (mục 1.3) trong tổ hợp 12 học phần nhà trường quy định trong thông báo 667/TB-ĐHKQTĐ ngày 03/5/2019 của Hiệu trưởng.
- Các ngành cùng nhóm ngành lựa chọn 4-5 học phần chung thuộc khối kiến thức cơ sở ngành (mục 2.1).

(Tham khảo danh mục các môn học/học phần mục 2.1 của các CTĐT hiện hành do phòng QLĐT thống kê).

- Các ngành, nhóm ngành, lĩnh vực nếu do 01 Khoa/Viện quản lý thì họp Hội đồng Khoa/Viện để thống nhất các học phần ở các mục này (có thể giữ nguyên/không cần thay đổi).

II- QUY TRÌNH RÀ SOÁT, CẬP NHẬT

1. Cấp Khoa/Viện

Thực hiện kế hoạch, rà soát, cập nhật CTĐT theo nội dung ở điều 8, Thông tư 07/2015, cụ thể:

- Hiệu trưởng thành lập các tiểu ban chuyên môn cho mỗi lĩnh vực/nhóm ngành/lĩnh vực.
- Nếu các ngành/nhóm ngành/lĩnh vực thuộc 01 đơn vị thì do Trưởng Khoa/Viện chủ trì làm Trưởng tiểu ban ở cả 03 cấp ngành/nhóm ngành/lĩnh vực và có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công việc.
- Nếu các ngành/nhóm ngành/lĩnh vực thuộc nhiều đơn vị thì Trưởng tiểu ban cấp lĩnh vực/nhóm ngành do BGH chủ trì, có nhiệm vụ lựa chọn các học phần chung cho Lĩnh vực (mục 1.3) và các học phần chung cho nhóm ngành (mục 2.1); các mục khác thuộc CTĐT của ngành thuộc đơn vị nào, do Trưởng đơn vị đó tổ chức thực hiện. Riêng với 03 CTĐT chuyên sâu của ngành Kinh tế (thuộc 03 đơn vị) do BGH chủ trì cả khối kiến thức ngành (mục 2.2), các đơn vị tự tổ chức thực hiện khối kiến thức chuyên sâu (mục 2.3).
- Trưởng Khoa/Viện đề xuất Trường (qua phòng QLĐT) thành lập mỗi CTĐT một tiểu ban chuyên môn do Trưởng Khoa/Viện làm Trưởng tiểu ban để thực hiện công việc.

Nội dung Khoa/Viện thực hiện công việc gồm:

- i. Tổ chức thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật chương trình đào tạo (những thay đổi trong quy định của nhà nước, của cơ sở đào tạo về chương trình đào tạo; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành đào tạo; các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến chương trình đào tạo; phản hồi của các bên liên quan; những thay đổi học phần, môn học hoặc nội dung chuyên môn...). Cụ thể là: tổ chức khảo sát, tọa đàm... theo kế hoạch (có minh chứng là văn bản, biên bản, kết quả khảo sát, tọa đàm...).

ii. Đánh giá và xây dựng báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện (đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy ...); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển chương trình đào tạo và mức độ đáp ứng của chương trình đào tạo đang thực hiện; dự kiến tác động của việc thay đổi, cập nhật chương trình đào tạo.

iii. Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo, xây dựng ma trận chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT, ma trận CĐR các học phần của CTĐT và tổ chức họp lấy ý kiến của giảng viên trong Khoa/Viện về các nội dung cần sửa đổi, cập nhật. Cụ thể:

- Hội đồng Bộ môn thảo luận và thống nhất các vấn đề liên quan đến các môn học/học phần do Bộ môn quản lý và đề xuất với Khoa/Viện (có biên bản họp BM và các minh chứng).

- Hội đồng Khoa, Viện thảo luận, thống nhất các vấn đề liên quan đến CTĐT của các ngành do Khoa/Viện quản lý (có biên bản họp HĐ Khoa/Viện và các minh chứng).

iv. Trường Khoa/Viện tổ chức hoàn thiện CTĐT (theo mẫu), hoàn thiện bản mô tả CTĐT (theo mẫu) nộp về Trường bản mềm và bản cứng qua Phòng QLĐT cùng với các tài liệu liên quan gồm:

(1) Các minh chứng về khảo sát, tọa đàm...

(2) Biên bản họp Bộ môn và các minh chứng liên quan;

(3) Biên bản họp Hội đồng Khoa/Viện;

(4) Báo cáo kết quả rà soát, cập nhật CTĐT;

(5) CTĐT cập nhật năm 2021;

(6) Bản mô tả CTĐT năm 2021;

(7) Các tài liệu khác liên quan (nếu cần)

2. Cấp Trường

(1) Phòng QLĐT (thường trực BCĐ, Ban thư ký) nghiên cứu phương án đề xuất với BGH, chuẩn bị tài liệu, lập dự thảo Kế hoạch, biên soạn các tài liệu hướng dẫn, biên soạn các mẫu biểu, mẫu báo cáo, mẫu CTĐT...

(2) Phòng QLĐT tổng hợp các CTĐT, các tài liệu liên quan, rà soát sự phù hợp so với quy định, chuẩn bị tài liệu báo cáo Ban chỉ đạo.

(3) Hội đồng Ban chỉ đạo, Ban chuyên môn thống nhất báo cáo trình Hội đồng KH&ĐT Trường.

(4) Hoàn thiện tài liệu, báo cáo trình Hội đồng KH&ĐT Trường.

(5) Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng KH&ĐT Trường cho ý kiến và thông qua CTĐT cập nhật năm 2021 và bản mô tả CTĐT năm 2021.

(6) Trường hợp cần thiết, Trường sẽ tổ chức Hội đồng thẩm định độc lập về các nội dung có nhiều thay đổi lớn hoặc nhiều ý kiến khác nhau.

(7) Tổ chức hoàn thiện CTĐT và bản mô tả CTĐT năm 2021 trình Hiệu trưởng ban hành.

Rà soát, đánh giá, cập nhật, xây dựng bản mô tả, chuẩn đầu ra, ma trận chuẩn đầu ra các học phần của chương trình đào tạo là quy định bắt buộc, có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và vị thế của Trường.

Trong quá trình triển khai công việc, có gì vướng mắc, phát sinh các đơn vị báo cáo Hiệu trưởng (qua phòng Quản lý đào tạo, ThS Nguyễn Nghĩa Hoàng, phòng 211, nhà A1, điện thoại: 0988.926.926; Email: nguyennghiahoang@neu.edu.vn) để kịp thời giải quyết.

Hiệu trưởng yêu cầu Trường các Khoa/Viện và các đơn vị, cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện hướng dẫn này.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Thành viên theo QĐ số .../QĐ-ĐHKTQĐ;
- Lưu P.QLĐT, P.TH.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC KINH
TECH
QUỐC DÂN
PGS.TS. Phạm Hồng Chương